

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 580 /QĐ - UBND

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ tuyên truyền và chăm lo đời sống vật chất công nhân lao động trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2025”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Kết luận số 573-KL/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Đề án “Hỗ trợ tuyên truyền và chăm lo đời sống vật chất cho công nhân lao động trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025”.

Căn cứ Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua chủ trương hỗ trợ kinh phí tuyên truyền và chăm lo đời sống công nhân lao động trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2025”;

Theo đề nghị của Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ tuyên truyền và chăm lo đời sống vật chất công nhân lao động trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2025” (Có Đề án kèm theo).

Điều 2. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án về UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023.

Quyết định này thay thế Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ công tác tuyên truyền và chăm lo đời sống công nhân lao động trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020-2025”.

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Ninh; các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận: *ms*

- Như Điều 4
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Báo Bn, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh
- VP UBND tỉnh; LĐVP, XDCB, KTTH;
- Lưu: VT, KGVX (NTT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Qua

Vương Quốc Tuấn

ĐỀ ÁN

**“Hỗ trợ tuyên truyền và chăm lo đời sống vật chất công nhân lao động
trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023- 2025”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 580 /QĐ-UBND ngày 30 /12/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)*

Phần I

SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT

Năm 2020, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh đã ban hành Kết luận, Nghị quyết đồng ý chủ trương và UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt Đề án “Hỗ trợ tuyên truyền và chăm lo đời sống vật chất cho công nhân lao động các khu công nghiệp giai đoạn 2020-2025”.

Qua chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhận thấy: đối tượng công nhân lao động (CNLD) làm việc trong các cụm công nghiệp, trong các doanh nghiệp tư nhân và người lao động (NLĐ) làm việc trực tiếp trong lĩnh vực môi trường còn gặp nhiều khó khăn, chưa được thụ hưởng chính sách của tỉnh, rất cần được sự quan tâm của cấp uỷ, chính quyền địa phương và tổ chức Công đoàn; trong 02 năm 2020 và 2021 do ảnh hưởng của dịch COVID-19, việc tổ chức các lớp tuyên truyền tại doanh nghiệp và việc ghi hình chương trình Sau giờ thứ 8 gặp nhiều khó khăn, có những thời điểm không thể tổ chức được.

Để góp phần làm tốt hơn công tác tuyên truyền, giáo dục và chăm lo đời sống cho CNLD, góp phần xây dựng đội ngũ công nhân lao động tỉnh Bắc Ninh ngày càng lớn mạnh, UBND tỉnh ban hành Đề án “hỗ trợ kinh phí tuyên truyền và chăm lo đời sống vật chất cho CNLD trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023- 2025”.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Điều 10 Hiến pháp năm 2013 tiếp tục khẳng định: “ Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị- xã hội của giai cấp công nhân và của người lao động tuyên truyền, vận động người lao động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”;

- Điều 172, Bộ Luật Lao động năm 2019 về thành lập, gia nhập tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp;

- Điều 15 Luật Công đoàn năm 2012 quy định: “*Tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến Công đoàn, người lao động...đấu tranh phòng, chống tham nhũng*”;

- Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 28/1/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “*Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”; Kết luận số 79- KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW; Chương trình hành động số 44-CTr/TU ngày 29/4/2008 của Tỉnh ủy Bắc Ninh triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa X về “*Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước*”;

- Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII;

- Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 13/8/2021 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới;

- Nghị quyết số 4b/NQ-TLĐ ngày 15/7/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về *Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong CNVCLĐ trong tình hình mới.*

- Kết luận số 847-KL/TU ngày 30/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án hỗ trợ công tác tuyên truyền và chăm lo đời sống công nhân lao động trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020- 2025.

- Nghị quyết số 264/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 về việc Thông qua chủ trương hỗ trợ công tác tuyên truyền và chăm lo đời sống CNLĐ trong các KCN trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2020-2025.

- Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua chủ trương hỗ trợ kinh phí tuyên truyền và chăm lo đời sống công nhân lao động trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2025”;

- Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Hỗ trợ tuyên truyền và chăm lo đời sống vật chất cho CNLĐ trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020- 2025”

- Kết luận số 509-KL/TU ngày 30/9/2022 Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Đề án hỗ trợ tuyên truyền và chăm lo đời sống vật chất cho CNLĐ các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025 đối với CNLĐ trong lĩnh vực môi trường.

- Kết luận số 573-KL/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Đề án “*Hỗ trợ tuyên truyền và chăm lo đời sống vật chất cho công nhân lao động trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025*”.

- Báo cáo của doanh nghiệp; kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng việc làm, thu nhập, đời sống của CNLĐ làm việc trong lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh.

Phần II

MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

1.1 Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho CNLĐ trên địa bàn tỉnh, nhằm xây dựng đội ngũ CNLĐ có bản lĩnh chính trị, trí tuệ, có lòng yêu nước; nhạy bén trước những diễn biến phức tạp hiện nay.

Quan tâm thăm hỏi, tặng quà CNLĐ nhất là CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt là trong các dịp Tết Nguyên đán, Tháng Công nhân nhằm động viên kịp thời, chia sẻ khó khăn với mục tiêu không để ai bị bỏ lại phía sau.

1.2 Mục tiêu cụ thể

45% CNLĐ được tuyên truyền quan điểm, Nghị quyết của Đảng và chính sách- pháp luật của Nhà nước; giáo dục truyền thống yêu nước, lý tưởng cách mạng; phẩm chất đạo đức, lối sống; bản lĩnh, ý thức cảnh giác với âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. CNLĐ được giáo dục nội dung chuyên đề về chăm sóc sức khỏe; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; kỹ năng giao tiếp, tác phong công nghiệp...

50% CNLĐ thuộc đối tượng khó khăn được tặng quà nhân các dịp Tết Nguyên đán, Tháng Công nhân hàng năm từ nguồn ngân sách tỉnh, tài chính Công đoàn và nguồn xã hội hóa (*mục tiêu tặng khoảng 10.000 suất quà*).

2. Đối tượng của Đề án

2.1. Đề án đề cập đến đối tượng tuyên truyền nâng cao nhận thức là CNLĐ đang làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2.2. Đối tượng để thăm hỏi, động viên tặng quà hàng năm là:

- CNLĐ thuộc hộ nghèo; hộ cận nghèo;
- CNLĐ bị tai nạn lao động nặng (suy giảm khả năng lao động từ 31% trở lên); gia đình có CNLĐ bị tai nạn lao động tử vong (trong năm);
- Bản thân CNLĐ bị mắc bệnh hiểm nghèo, ốm đau dài ngày;

- CNLĐ có người thân (vợ hoặc chồng, con hoặc bố, mẹ trực tiếp đang nuôi dưỡng) bị bệnh hiểm nghèo, phải điều trị dài ngày;
- CNLĐ bị mất việc làm, bị nợ lương do người sử dụng lao động bỏ trốn;
- Con CNLĐ vượt khó học giỏi (có hoàn cảnh khó khăn, đạt các giải thưởng cấp tỉnh, cấp quốc gia, quốc tế).

3. Phạm vi thực hiện

Đề án được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

4. Thời gian thực hiện

Thời gian Đề án áp dụng trong 03 năm từ năm 2023- 2025.

Phần III NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ và giải pháp trong công tác tuyên truyền

1.1. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho CNLĐ

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho CNLĐ; thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền.
- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên là cán bộ Công đoàn các cấp. Cần xác định đây là đội ngũ có vai trò quan trọng trong việc truyền tải các thông tin, thông điệp đến với CNLĐ là người có khả năng và được đầu tư đúng mức, đào tạo bài bản.

1.2. Các giải pháp cụ thể trong công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức cho CNLĐ

- Tổ chức hội nghị, hội thảo tập huấn cho CNLĐ tại các doanh nghiệp, nội dung về các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Tổ chức các lớp tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng, tuyên truyền tư vấn kiến thức pháp luật (*các chế độ chính sách mới*) và các nội dung chuyên đề về chăm sóc sức khỏe, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, tác phong công nghiệp, bí quyết xây dựng gia đình hạnh phúc cho CNLĐ.
- Linh hoạt triển khai hình thức tuyên truyền trực quan ở các KCN, những nơi có đông CNLĐ sinh sống và làm việc để thích ứng với tình hình thực tiễn.
- Biên soạn, phát hành tài liệu, tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền các loại để dễ nhớ, dễ áp dụng trong thực tiễn.

- Tuyên truyền theo hình thức sân khấu hoá: Phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình tỉnh tổ chức các Game show trên truyền hình về kiến thức pháp luật, để tiếp cận gần hơn với CNLĐ.

1.3. Nội dung và các hình thức tuyên truyền

- Mở các lớp tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng, các nội dung chuyên đề: tư vấn kiến thức pháp luật, chăm sóc sức khoẻ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử; tác phong công nghiệp, bí quyết xây dựng gia đình hạnh phúc... cho CNLĐ.

- Biên soạn, phát hành tờ rơi tuyên truyền các loại.

- Tuyên truyền theo hình thức sân khấu hoá: Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tổ chức ghi hình, phát sóng chương trình “Sau giờ thứ 8” tuyên truyền kiến thức pháp luật mỗi tháng một số.

- Linh hoạt triển khai các hình thức tuyên truyền: trực quan tại các KCN, những nơi có đông CNLĐ làm việc và sinh sống ... để thích ứng và phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Hội thi, hội diễn; tuyên truyền qua Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; tuyên truyền qua trang Web, mạng xã hội.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể trong công tác chăm lo

Duy trì hiệu quả việc tổ chức các hoạt động Tết sum vầy, Ngày hội công nhân, Tháng Công nhân chăm lo lợi ích, tặng quà CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn.

(1) Chương trình “Tết sum vầy” tổ chức vào dịp trước Tết Nguyên đán, trao tặng ít nhất 3.000 suất quà từ 01 triệu đến 2,5 triệu đồng/hộ/năm.

(2) Tổ chức các hoạt động Tháng Công nhân, tặng ít nhất 2.000 suất quà trị giá từ 01 triệu đồng đến 2,5 triệu đồng (tùy theo tình hình thực tế mỗi năm).

Mức quà:

- Tặng 260 suất cho CNLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mức 2,5 triệu đồng/suất.

- Tặng ít nhất 4.740 suất cho CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn, trị giá từ 1.000.000- 1.300.000 đồng/suất; trong đó ngân sách tỉnh hỗ trợ 3.440 suất, trị giá 500.000 đồng/suất, còn lại chi từ nguồn tài chính Công đoàn và xã hội hóa.

Phần IV

KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí hỗ trợ trong 03 năm từ năm 2023-2025: 10.650.000.000 đồng
(Mười tỷ sáu trăm năm mươi triệu đồng).

Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách tỉnh.

Mỗi năm kinh phí thực hiện Đề án là 3.550.000.000 đồng, trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ tặng quà là 2.370.000.000 đồng;
- Kinh phí hỗ trợ công tác tuyên truyền là 1.180.000.000 đồng.

Phần V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền, tặng quà CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn nhân các dịp Tết Nguyên đán, Tháng Công nhân.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các Khu công nghiệp Bắc Ninh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai Đề án đến năm 2025 và xây dựng Kế hoạch chi tiết cho từng năm.

- Hằng năm, xây dựng Kế hoạch và triển khai tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tư vấn, tập huấn, đối thoại cho CNLĐ trên địa bàn tỉnh; biên soạn và phát hành các tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền bồi dưỡng giáo dục, nâng cao nhận thức cho CNLĐ; tổ chức nghiên cứu, điều tra, nắm bắt dư luận xã hội trong CNLĐ.

- Hằng năm, tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện Đề án gửi Sở Tài chính thẩm định báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Định kỳ tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Đề án báo cáo về UBND tỉnh và tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức sơ kết tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án.

2. Ban quản lý các Khu công nghiệp Bắc Ninh

Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Đề án thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về an sinh xã hội và tổ

chức thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh; đề xuất các chính sách hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

4. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ vào các chế độ, chính sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh và các đơn vị có liên quan rà soát các nội dung hoạt động của Đề án, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định về phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí tuyên truyền sâu rộng về chính sách an sinh xã hội, dịch vụ xã hội.

Phối hợp với UBND cấp huyện chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin, Đài phát thanh cấp huyện và Đài cơ sở thực hiện công tác tuyên truyền về chính sách an sinh xã hội đối với người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Ninh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh

Triển khai các hoạt động thông tin tuyên truyền về chính sách an sinh xã hội. Xây dựng chuyên trang, chuyên mục nội dung liên quan đến Đề án.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền về chính sách an sinh xã hội; thực hiện giám sát về bảo đảm an sinh xã hội đối với người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Theo chức năng nhiệm vụ, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành của tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Hỗ trợ công tác tuyên truyền và chăm lo đời sống công nhân lao động trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023- 2025”./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vương Quốc Tuấn